

Tập viết: Tô chữ hoa B

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng:

a. Kiến thức:

- Nhận biết và đọc đúng được các chữ hoa B, từ ứng dụng: *trái vàng, đuổi kịp* và câu ứng dụng: *Bà cháu thương yêu nhau.*
- Nắm được quy trình viết các chữ hoa B.
- Tô đúng, viết đúng các chữ hoa, từ, câu ứng dụng và dẫn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ trong vở *Luyện viết 1*, tập hai.

b. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng đọc, nghe, nói, đọc, viết cho hs.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực - phẩm chất:

a. Năng lực:

- Năng lực chung: Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khởi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.
- Năng lực đặc thù: HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tập.

b. Phẩm chất: Giúp HS kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ, trình bày đẹp bài tập viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ti vi, máy tính
- Vở luyện viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu 1.1. Ổn định tổ chức (1') <ul style="list-style-type: none">- GV nêu MĐYC của các tiết tập viết 1.2. Giới thiệu bài (3') <ul style="list-style-type: none">- GV đưa chữ mẫu: B? Đây là mẫu chữ gì?- Chốt ý, giới thiệu chữ hoa B- GV ghi tên bài. 2. Hoạt động Khám phá và luyện tập (28') 2.1. Tô chữ viết hoa B: <ul style="list-style-type: none">- GV đưa chữ mẫu? Chữ hoa B cao mấy dòng li?? Chữ hoa B có mấy nét ?? Nêu quy trình tô các chữ hoa?- GV cho các nhóm nhận xét, bổ sung.- GV chốt ý, nêu lại quy trình viết chữ hoa.- GV vừa viết chữ hoa mẫu vừa hướng dẫn.	<ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe.- HS quan sát- HS: mẫu chữ in hoa B- HS nhắc tên bài- HS quan sát.- HS nêu- Nhận xét- HS lắng nghe- HS quan sát.

<p>- GV hướng dẫn HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng, viết đúng.</p> <p>- GV cho HS tô, viết các chữ hoa B trong vở <i>Luyện viết 1</i>, tập hai.</p> <p>2.2. Viết từ, câu ứng dụng (cỡ nhỏ)</p> <p>- GV đưa các từ và câu ứng dụng: <i>trái vàng, đuối kíp; Bà cháu thương yêu nhau.</i></p> <p>- GV cho HS nhận xét cách viết:</p> <p>? Từ ứng dụng và câu ứng dụng gồm có mấy chữ?</p> <p>? Khoảng cách giữa các chữ là bao nhiêu và vị trí các dấu thanh?</p> <p>? Những chữ nào cao 2,5 li? Cao 2 li? Cao 1,5li?...</p> <p>? Nêu những chữ khó viết có trong bài.</p> <p>- GV gọi HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV chốt ý, nêu cách viết.</p> <p>- GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn. Lưu ý nét nối giữa: uô và i, ư và ơ, y và ê.</p> <p>- GV cho HS tô, viết các từ và câu ứng dụng: <i>trái vàng, đuối kíp; Bà cháu thương yêu nhau.</i> trong vở <i>Luyện viết 1</i>, tập hai. GV khích lệ HS hoàn thành phần <i>Luyện tập thêm</i>.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p> <p>3. Củng cố, dặn dò (3')</p> <p>- GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.</p> <p>- Nhắc những HS chưa viết xong về nhà tiếp tục luyện viết.</p> <p>- GV cho HS xem các bài viết đẹp của một số bạn trong lớp. GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.</p>	<p>- HS viết vở.</p> <p>- HS quan sát và đọc.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS nhận xét và bổ sung.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS viết vở.</p>
--	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....